

HOSE

24/03/2016

VNINDEX	570.66	-4.05	-0.70%
KLGD	166,986,913	CP	
GTGD	2,668.34	Tỷ	
GTR NDTNN	-	27.05	Tỷ
CP Tăng giá	95	CP	
CP Giảm giá	135	CP	
CP Đứng giá	74	CP	



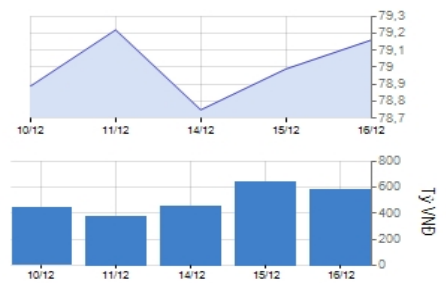
Tâm điểm

- ▶ Chỉ số có sự điều chỉnh
- ▶ Khối ngoại mua ròng trên cả HOSE và HNX
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

HNX

24/3/2016

HNXINDEX	80.23	-0.34	-0.42%
KLGD	57,235,590	CP	
GTGD	575.98	Tỷ	
GTR NDTNN	15.10	Tỷ	
CP Tăng giá	91	CP	
CP Giảm giá	135	CP	
CP Đứng giá	153	CP	



Thị trường / Ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Theo thị trường					
HOSE	1,034,423	11.1	2.1	15.9%	6.8%
HNX	144,793	9.9	1.8	12.6%	4.8%
Toàn bộ thị trường	1,179,216	11.3	2.1	15.9%	6.7%

Theo ngành

Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	6,924	8.5	0.9	9.3%	5.4%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	38,363	7.2	1.4	18.6%	10.5%
Thép và sản phẩm thép	34,267	8.1	1.4	21.1%	10.7%
Khai khoáng	21,649	93.7	4.0	-2.3%	-2.1%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	36,802	9.9	2.0	21.3%	10.8%
Xây dựng	38,574	10.2	1.3	13.2%	4.6%
Máy công nghiệp	8,283	7.0	1.1	15.4%	10.1%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	20,310	12.4	1.9	12.5%	9.1%
Lốp xe	6,662	8.8	2.2	23.9%	11.2%
Nuôi trồng nông & hải sản	38,184	22.1	1.6	11.4%	5.8%
Thực phẩm	77,869	9.1	2.9	14.8%	8.2%
Dược phẩm	13,779	10.0	2.0	20.2%	14.2%
Phần mềm	21,998	12.6	2.5	18.8%	7.5%
Sản xuất & phân phối điện	28,273	7.6	1.5	19.3%	9.6%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	89,247	6.9	1.9	29.6%	21.7%
Bảo hiểm nhân thọ	40,148	29.6	3.3	10.8%	2.8%
Môi giới chứng khoán	23,052	16.1	1.4	9.5%	5.7%
Ngân hàng	372,795	14.7	1.9	11.5%	0.8%
Bất động sản	165,572	16.9	2.1	9.8%	3.3%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	22,594	5.4	0.9	17.4%	7.7%

VN30 & HNX30 INDEX

VN30	577.31	-3.29	-0.57%
HNX30	143.44	-1.11	-0.77%

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

VietinBankSc

306 Ba Triệu
Hai Ba Trưng
Hanoi
Vietnam
Tel: (844) 3974 7952
Fax: (844) 3974 1760
www.vietinbanksc.com.vn

► **Thị trường ngày 24.03.2016**

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- VN-Index giảm 4,05 điểm còn 570,66 điểm. HNX-Index giảm 0,34 điểm còn 80,23 điểm. Tổng giá trị giao dịch trên cả 2 sàn đạt hơn 3.200 tỷ đồng.
- Giá trị giao dịch trên HSX tăng mạnh, đạt 2.668 tỷ đồng trong đó 426 tỷ là thỏa thuận. Trong đó MBB được thỏa thuận 9,1 triệu đơn vị tương ứng với giá trị khoảng 132,8 tỷ đồng.
- Nhóm cổ phiếu ngân hàng chịu áp lực điều chỉnh mạnh khiến chỉ số quay đầu như: BID, CTG, VCB, STB, ACB...
- Tuy nhiên, SSI, MSN, VNM... lại giúp chống đỡ thị trường tránh khỏi việc giảm quá sâu xuống dưới 570.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

- Vùng 564 đang đóng vai trò là vùng hỗ trợ gần, vùng 572 - 575 đóng vai trò là vùng kháng cự. Nhà đầu tư nên quan sát diễn biến trong phiên để đưa ra quyết định mua bán hợp lý.

CÓ PHIẾU CHÚ Ý

- Nhóm cổ phiếu khoáng sản có phiên giao dịch tích cực tuy nhiên kết thúc phiên lại giảm sàn. Điển hình là các mã: BGM, KSH, SPI.

► **Tin tức**

Tin tức

IEA đưa ra dự báo nghiêm trọng về thị trường dầu mỏ

Theo ông Neil Atkinson, Trưởng phòng Thị trường và công nghiệp dầu của Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA), các khoản đầu tư đã giảm xuống mức thấp lịch sử và thị trường có thể phải đối mặt với những bất ngờ không dễ chịu trong tương lai không xa.

Đồng USD đang tăng giá mạnh trở lại

Đồng USD tăng giá mạnh trở lại so với các đồng tiền chủ chốt khác, sau khi một loạt quan chức Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đưa ra những tuyên bố nói rằng sớm muộn gì lãi suất cũng sẽ được tăng lên - hãng tin CNBC cho biết

Giá vàng tiếp tục "rơi"

Trên thị trường thế giới, giá vàng phiên 23/3 giảm 2%, sâu nhất trong năm nay, khi USD mạnh lên sau bình luận của các quan chức của Fed về lộ trình nâng lãi suất. Bên cạnh đó, giá vàng cũng chịu áp lực khi giới đầu tư chốt lời trước kỳ nghỉ Lễ phục sinh, bắt đầu vào thứ Sáu 25/3.

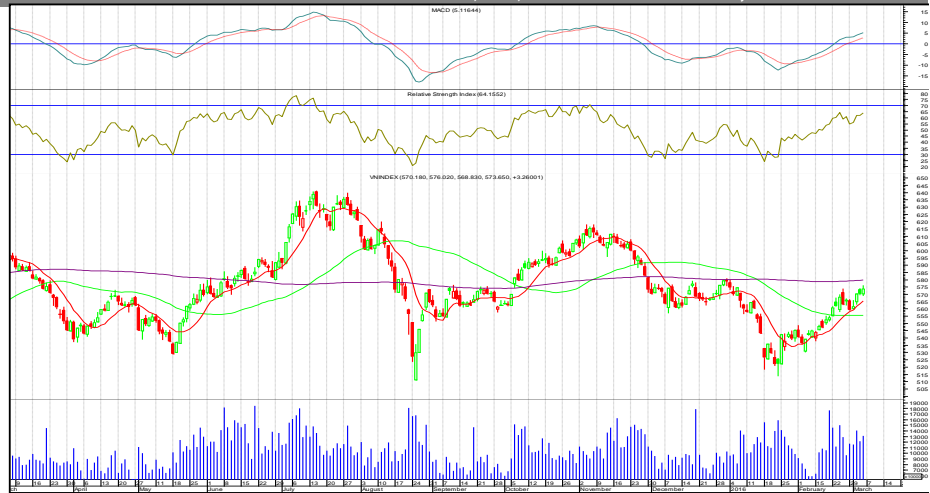
Nokia và Apple thay đổi chính sách, FPT có nguy cơ sụt giảm doanh thu

Sau khi có tháng 1 tồi tệ nhất trong vòng 7 năm qua, thị trường chứng khoán toàn cầu đang phục hồi trở lại nhờ giá dầu tăng và chính sách ôn hòa lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED).

HOSE 24/03/2016 VNINDEX 570.66 -4.05 -0.70% 166,986,913 CP 2,668.34 bil VND

Chỉ số điều chỉnh, giao dịch trong biên độ hẹp

- Các chỉ số Stochastics cho tín hiệu tích cực trong ngắn hạn.
- Chỉ báo MACD vượt qua mốc 0 cho thấy tín hiệu tích cực.
- Chỉ báo RSI cho tín hiệu tích cực.
- Các đường chuyển động MA 20 50 100 cho tín hiệu mua, có thể thấy thị trường sẽ tăng trong ngắn hạn.



HOSE Top 5 theo KLGD

FLC	-0.2 (-2.9%)	12,564,060
KSA	-0.2 (-3.2%)	7,039,880
BHS	-0.2 (-1.0%)	6,595,070
VHG	-0.3 (-5.0%)	6,473,010
BGM	-0.2 (-5.6%)	5,047,420

HOSE Top 5 theo % tăng

VLF	0.1 (7.7%)	41,330
VNH	0.1 (7.7%)	475,300
KSS	0.1 (7.1%)	3,229,720
CSV	1.5 (6.9%)	774,040
SII	1.6 (6.9%)	540

HOSE Top 5 theo % giảm

VAF	-1.3 (-7.0%)	30
HOT	-2 (-6.7%)	10
PNC	-0.8 (-6.7%)	10
BBC	-4.5 (-6.3%)	260
HTL	-5.5 (-6.3%)	9,910

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

BVH	11.1 tỷ	209,200
NT2	6.5 tỷ	212,820
DXG	5.7 tỷ	364,690
CII	5.0 tỷ	213,680
CTD	4.3 tỷ	24,140

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

PVD	-15.8 tỷ	- 618,710
DLG	-6.9 tỷ	- 938,100
HSG	-6.8 tỷ	- 195,160
HPG	-5.3 tỷ	- 180,410
GAS	-5.1 tỷ	- 112,430

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	-1,959,530	- 27.05

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ VN-Index chiều nay đóng cửa trong sắc đỏ, bị giảm 4,05 điểm (tương đương giảm 0,7%) lùi xuống còn 570,66 điểm.
- ▶ Tổng khối lượng giao dịch toàn sàn đạt 166.986.913 đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 2.668,34 tỷ đồng.
- ▶ Đà giảm của thị trường có thể thấy rõ được theo biểu đồ, tuy nhiên MSN tăng 1.500 đồng, VNM tăng 1.000 đồng...là động lực giúp thị trường trụ vững.
- ▶ Các cổ phiếu có giá trị lớn góp phần vào sắc đỏ đó là: GAS giảm 1.300đ, BVH giảm 1.000đ, VCB và PVD giảm 800đ, BID giảm 400đ, VIC và CTG giảm 300đ...
- ▶ FLC dẫn đầu thanh khoản với 12,5 triệu cổ phiếu. KSA đạt hơn 7,03 triệu cổ phiếu; BHS đạt 6,59 triệu; VHG đạt 6,47 triệu; BGM đạt 5,04 triệu.

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	42.1	112,197.36	22.9	2.8	10.8%	0.9%
GAS	1,894.4	45.1	85,437.35	6.7	2.0	30.7%	22.9%
VIC	1,849.9	45.1	83,431.28	40.9	3.0	8.1%	2.1%
CTG	3,723.4	16.9	62,925.54	13.4	1.4	10.4%	0.9%
BID	3,418.7	17.2	58,801.90	12.6	2.1	16.2%	0.8%
MSN	746.7	73.5	54,883.76	30.6	3.5	9.2%	3.2%
BVH	680.5	52.5	35,724.75	29.6	3.3	10.8%	2.8%
MBB	1,600.0	14.5	23,200.00	7.2	1.0	15.2%	1.3%
HPG	732.9	28.8	21,107.16	6.5	1.6	26.4%	14.8%
STB	1,885.2	10.3	19,417.72	9.0	0.8	10.6%	1.0%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVT	255.9	10.4	2,660.92	9.6	0.9	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	16.9	62,925.54	13.4	1.4	19.6	MUA
SSI	470.1	21.8	10,247.25	14.9	1.6	NA	TH.DOI
FPT	397.4	48.4	19,236.54	12.6	2.6	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	17.2	58,801.90	12.6	2.1	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	45.1	85,437.35	6.7	2.0	NA	TH.DOI

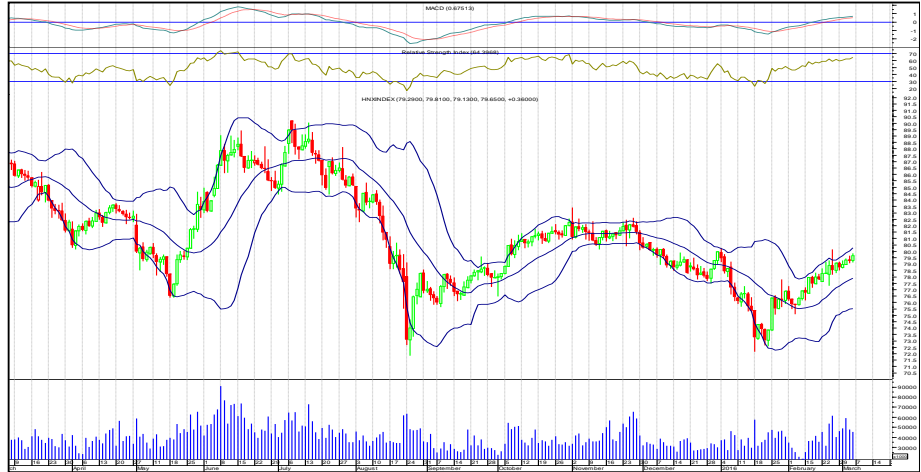
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	BVH	166,606,697	0.25%	217,200	11.53	8,000	0.42	741,160	39.29	741,160	39.29
2	NT2	80,383,186	0.20%	220,700	6.75	7,880	0.24	-	-	-	-
3	DXG	13,270,871	0.38%	374,890	5.84	10,200	0.16	-	-	-	-
4	CII	9,813,501	0.45%	213,680	5.04	-	-	-	-	-	-
5	CTD	2,404,138	0.48%	25,150	4.49	1,010	0.19	-	-	-	-
6	REE	248,849	0.49%	284,190	7.04	160,000	3.97	-	-	-	-
7	VIC	256,113,850	0.16%	152,000	6.89	98,000	4.44	50,000	2.26	50,000	2.26
8	HCM	1	0.49%	75,420	2.42	-	-	-	-	-	-
9	CTG	18,054,878	29.52%	138,250	2.36	-	-	184,510	3.15	184,510	3.15
10	STB	346,746,234	12.13%	215,460	2.25	-	-	-	-	-	-
11	TTF	62,773,421	5.77%	63,700	1.68	-	-	-	-	-	-
12	MBB	44,089,080	17.24%	91,900	1.34	-	-	-	-	-	-
13	PET	22,865,468	21.94%	98,900	1.30	-	-	-	-	-	-
14	PAC	7,403,543	25.10%	29,690	1.02	-	-	-	-	-	-
15	BIC	4,991,694	44.74%	51,400	1.01	-	-	-	-	-	-
16	MWG	4	48.99%	11,130	0.87	-	-	-	-	-	-
17	DHG	-	49.00%	9,830	0.87	-	-	-	-	-	-
18	BMI	5,347,022	42.56%	33,000	0.83	-	-	-	-	-	-
19	TDH	3,359,522	40.99%	60,000	0.75	-	-	-	-	-	-
20	CSV	14,141,476	17.01%	33,000	0.74	-	-	-	-	-	-
21	NCT	9,206,371	13.82%	10,300	1.31	4,700	0.59	-	-	-	-
22	EVE	11,182,449	60.04%	22,170	0.80	3,000	0.11	-	-	-	-
23	VHC	62,846,030	31.99%	18,900	0.53	-	-	-	-	-	-
24	KBC	80,303,379	32.12%	51,180	0.66	13,000	0.17	-	-	-	-
25	NLG	37	48.99%	69,260	1.62	49,590	1.15	232,000	5.43	232,000	5.43

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	PVD	51,746,431	34.14%	104,500	2.66	723,210	18.44	-	-	-	-
2	DLG	43,156,675	23.46%	61,900	0.46	#####	7.39	-	-	-	-
3	HSG	20,126,416	33.64%	33,840	1.19	229,000	8.02	-	-	-	-
4	HPG	82,427,673	37.75%	153,590	4.51	334,000	9.79	66,000	1.93	66,000	1.93
5	GAS	900,682,410	1.94%	175,260	8.01	287,690	13.12	-	-	-	-
6	SHI	19,428,271	13.49%	-	-	415,750	4.80	-	-	-	-
7	VCB	243,339,980	20.87%	123,500	5.27	226,750	9.57	-	-	-	-
8	BMP	4	49.00%	-	-	26,080	3.94	110,000	16.61	110,000	16.61
9	PPC	116,068,148	13.42%	2,000	0.04	200,000	3.84	-	-	-	-
10	NBB	6,241,338	38.30%	-	-	202,420	3.68	-	-	-	-
11	BID	964,237,627	1.80%	36,070	0.63	227,000	3.95	-	-	-	-
12	ASM	96,968,899	4.91%	-	-	176,300	3.02	-	-	-	-
13	DRC	19,177,337	28.01%	1,900	0.08	70,000	3.04	-	-	-	-
14	SSI	232,654,284	51.54%	79,530	1.74	211,570	4.66	-	-	-	-
15	MSN	134,308,570	30.14%	173,960	12.77	206,050	15.22	-	-	-	-
16	VNM	5	49.00%	-	-	17,560	2.36	-	-	-	-
17	SVC	4,172,523	32.31%	7,000	0.22	69,690	2.13	-	-	-	-
18	PGD	37,499,032	7.33%	10,050	0.38	57,250	2.14	-	-	-	-
19	STK	15,829,108	14.99%	6,000	0.17	65,000	1.85	-	-	-	-
20	DCL	8,748,650	5.52%	-	-	43,720	1.52	-	-	-	-
21	TYA	1,248,874	5.32%	3,070	0.04	85,000	1.09	-	-	-	-
22	HT1	121,868,267	10.68%	49,400	1.23	90,940	2.27	238,500	5.96	238,500	5.96
23	DIG	40,784,922	29.99%	-	-	124,490	0.95	-	-	-	-
24	IJC	117,167,075	6.27%	15,000	0.13	100,000	0.87	-	-	-	-
25	BTP	24,483,104	8.52%	-	-	30,000	0.47	-	-	-	-

HNX 24/03/2016 HNX-Index 80.23 -0.34 -0.42% 57,235,590 CP 575.98 bil. VND

Chỉ số điều chỉnh, giao dịch trong biên độ hẹp

- Các chỉ báo dao động như RSI, Stochastic cho tín hiệu tiêu cực cho thấy thị trường có thể điều chỉnh giảm.
 - Chỉ báo MACD nằm trên mốc 0, và có xu hướng vòng xuống. Đây có thể là dấu hiệu tiêu cực ảnh hưởng tới xu hướng tăng của chỉ số.



HNX Top 5 theo KLGD

SGO	-0.5 (-9.4%)	4,456,200
KLS	0.3 (3.4%)	3,063,590
VIX	-0.1 (-1.2%)	2,776,680
BAM	0.1 (5.3%)	2,332,400
SPI	-0.8 (-9.2%)	2,074,300

HNX Top 5 theo % tăng

QST	1.2 (16.9%)	-
HEV	1.3 (10.8%)	-
TPH	0.8 (10.0%)	100
VBH	1.3 (10.0%)	100
VMI	0.7 (10.0%)	485,000

HNX Top 5 theo % giảm

DZM	-0.6 (-10.0%)	2,300
SGC	-3.7 (-9.9%)	2,720
L43	-0.6 (-9.8%)	2,000
PMB	-1.2 (-9.8%)	100
SGO	-0.5 (-9.4%)	4,456,200

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

PVS	11.1 tỷ	6,776
TIG	3.6 tỷ	4,213
IVS	1.6 tỷ	2,292
NTP	1.2 tỷ	867
SHB	1.0 tỷ	729

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

AAA	- 2.9 tỷ	5,932,600
PVC	- 0.8 tỷ	1,979,700
VC2	- 0.6 tỷ	90,000
SĐT	- 0.6 tỷ	93,300
BCC	- 0.5 tỷ	83,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	1,072,063	15.10

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Kết thúc phiên giao dịch, HNX-Index điều chỉnh giảm 0,34 điểm (tương đương 0,42%) xuống 80,23 điểm
- ▶ Nhóm dầu khí hồi phục mạnh giúp cho thị trường đảo chiều tăng điểm.
- ▶ Nhóm cổ phiếu chủ chốt có sự phân hóa: KLS tăng 300 đồng; PVX và SHB đứng giá; PVS giảm mạnh 500 đồng, BVS giảm 300 đồng, ACB, SCR, VCG, VND cùng giảm
- ▶ Chốt phiên, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt hơn 62,5 triệu đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 590,86 tỷ đồng.
- ▶ SGO dẫn đầu thanh khoản toàn sàn với 4,5 triệu đơn vị. KLS đạt 3 triệu đơn vị. VIX (2,8 triệu đơn vị), BAM (2,3 triệu đơn vị), SPI (2 triệu đơn vị)...

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	18.7	16,760.32	19.1	1.5	7.8%	0.5%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	- 70.5	8.7	-10.7%	-8.5%
PHP	327.0	23.2	7,585.47	12.9	2.2	6.7%	4.0%
PVS	446.7	16.7	7,459.90	5.0	0.9	17.8%	6.9%
SHB	948.1	6.6	6,257.45	8.2	0.6	7.4%	0.5%
PVI	222.3	25.2	5,601.61	17.3	0.9	4.7%	1.8%
VCG	441.7	10.5	4,637.96	14.7	1.0	5.7%	1.6%
VCS	42.4	93.0	3,943.15	7.4	2.9	44.2%	14.1%
NTP	62.0	63.0	3,904.30	11.6	2.5	22.8%	13.0%
PLC	80.8	32.6	2,634.00	8.6	2.3	28.7%	9.4%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVS	446.7	16.7	7,459.90	5.0	0.9	NA	TH.DOI
HUT	128.4	9.7	1,245.53	4.4	0.9	NA	TH.DOI
CEO	68.6	12.4	850.94	6.0	1.3	NA	TH.DOI
VCG	441.7	10.5	4,637.96	14.7	1.0	NA	TH.DOI
NDN	32.3	9.6	310.37	4.3	1.1	19.6	MUA
SHB	948.1	6.6	6,257.45	8.2	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** **Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích**
dungnv_td@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** **Phó phòng Nghiên cứu Phân tích**
dangdth@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Dương Thanh Hà Anh** anhdth@vietinbanksc.com.vn
- Tổng hợp thông tin vĩ mô
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
- Ngân hàng
- Dược phẩm
- Phân bón
- Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
- Cao su
- Thủy sản
- Dệt may
- Mía đường

- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
- Bất động sản
- Thép
- Xây dựng

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.